



Tổ chức
Lao động
Quốc tế

► Báo cáo trọng điểm của ILO

► Báo cáo An sinh xã hội Thế giới 2024-26

An sinh xã hội toàn dân
vì hành động về khí hậu và
chuyển dịch công bằng



Tóm Tắt

Lần đầu tiên, hơn một nửa dân số thế giới được bao phủ bởi một hình thức ASXH nào đó. Mặc dù đây là tiến bộ đáng hoan nghênh, nhưng thực tế là 3,8 tỷ người vẫn hoàn toàn không được bảo vệ. Nhu cầu cấp bách để hiện thực hóa quyền con người đối với ASXH cho tất cả mọi người càng trở nên khẩn thiết hơn khi xét đến vai trò mà ASXH phải đảm nhận trong việc giải quyết một thách thức còn nghiêm trọng hơn, đó là: nhu cầu hành động khí hậu và chuyển đổi công bằng để giải quyết cuộc khủng hoảng ba mặt của hành tinh - biến đổi khí hậu, ô nhiễm và suy giảm đa dạng sinh học - đang gây nguy hiểm cho thế giới. Với các điểm bùng phát lớn trên bờ vực bị vượt qua do sự nóng lên của khí hậu, cuộc khủng hoảng khí hậu đại diện cho mối đe dọa nghiêm trọng nhất đối với công bằng xã hội.

Do đó, phản ứng cần thiết là phải thúc đẩy nhanh chóng quá trình chuyển đổi công bằng. Các hệ thống ASXH phổ cập có vai trò quan trọng để giúp thực hiện các mục tiêu tham vọng liên quan đến biến đổi khí hậu và tạo điều kiện cho quá trình chuyển đổi công bằng. Với trọng tâm đặc biệt là cuộc khủng hoảng khí hậu và tính cấp thiết của một quá trình chuyển đổi công bằng, báo cáo này cung cấp một cái nhìn tổng quan toàn cầu về những tiến bộ đạt được trên toàn thế giới kể từ năm 2015 trong việc mở rộng ASXH và xây dựng các hệ thống ASXH dựa trên quyền. Qua đó, báo cáo đóng góp quan trọng đến khung giám sát của Chương trình nghị sự 2030.¹ Và báo cáo kêu gọi các nhà hoạch định chính sách, các đối tác xã hội và các bên liên quan khác đẩy nhanh nỗ lực của họ để đồng thời thu hẹp khoảng cách bảo vệ và thực hiện các mục tiêu tham vọng liên quan đến biến đổi khí hậu.

Báo cáo có năm thông điệp.

► **ASXH đóng góp quan trọng vào cả thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.** ASXH là nền tảng cho *thích ứng* với biến đổi khí hậu² vì nó giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của tính dễ bị tổn thương bằng cách ngăn chặn nghèo đói, loại trừ xã hội và giảm bất bình đẳng. Nó nâng cao năng lực của mọi người để đối phó với những cú sốc liên quan đến khí hậu bằng cách cung cấp một mức sản thu nhập và tiếp cận với chăm sóc sức khỏe. Nó cũng góp phần nâng cao năng lực thích ứng, bao gồm cả năng lực

của các thể hệ tương lai thông qua tác động tích cực đến phát triển con người, đầu tư sản xuất và đa dạng hóa sinh kế. Hơn nữa, một ứng phó hiệu quả và bền vững đối với tổn thất và thiệt hại có thể thúc đẩy các hệ thống ASXH, đặc biệt là khi có mức độ bao phủ và chuẩn bị sẵn sàng cao. Hệ thống ASXH cũng là chìa khóa để bù đắp và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp khỏi những tác động bất lợi tiềm tàng của *việc giảm thiểu*³ và các chính sách môi trường khác. Khi kết hợp với các chính sách thị trường lao động chủ động, chúng có thể giúp chuyển đổi sang các công việc xanh hơn và các hoạt động kinh tế bền vững hơn. ASXH cũng có thể trực tiếp hỗ trợ các nỗ lực giảm thiểu. Việc xanh hóa các quỹ hưu trí công, chuyển đổi dần trợ cấp nhiên liệu hóa thạch thành lợi ích ASXH và cung cấp hỗ trợ thu nhập để không khuyến khích hoạt động có hại nhằm bảo vệ và khôi phục các bể chứa carbon tự nhiên quan trọng, là một số lựa chọn để hỗ trợ giảm phát thải.

- **Do đó, ASXH là một yếu tố thúc đẩy hành động khí hậu và là chất xúc tác cho một quá trình chuyển đổi công bằng và công bằng xã hội lớn hơn.** Các hệ thống ASXH, như một phần của phản ứng chính sách tích hợp, đáp ứng các yêu cầu giảm thiểu và thích ứng một cách công bằng. ASXH giúp bảo vệ thu nhập, sức khỏe và việc làm của người dân, cũng như các doanh nghiệp, khỏi các cú sốc khí hậu và các tác động bất lợi của các chính sách khí hậu. ASXH khuyến khích việc chấp nhận rủi ro hiệu quả và lập kế hoạch chuyển tiếp và do đó có thể đảm bảo rằng tất cả mọi người - kể cả những người dễ bị tổn thương nhất - có thể hưởng lợi từ các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Nó có thể cho phép tái cấu trúc việc làm, bảo vệ mức sống, duy trì sự gắn kết xã hội, giảm tính dễ bị tổn thương và góp phần xây dựng xã hội công bằng hơn, bao trùm hơn và nền kinh tế bền vững và hiệu quả. Tuy nhiên, ASXH không thể tự mình làm điều này. Nó cần phải phối kết hợp song song với các chính sách khác để cho phép các chính sách giảm thiểu và thích ứng hiệu quả, điều này rất quan trọng với hành tinh.
- **Cần có hành động chính sách quyết định để tăng cường hệ thống ASXH và thích ứng với thực tế mới, đặc biệt là ở các quốc gia và vùng lãnh thổ dễ bị tổn thương nhất bởi biến đổi khí**

¹ Các ước tính không thể so sánh chặt chẽ với các Báo cáo ASXH Thế giới trước đây do thay đổi về phương pháp luận, tính sẵn có của dữ liệu mở rộng và điều chỉnh ở các quốc gia.

² Thích ứng với biến đổi khí hậu đề cập đến quá trình điều chỉnh biến đổi khí hậu thực tế hoặc dự kiến và các tác động của nó nhằm giảm thiểu tác hại hoặc khai thác các cơ hội có lợi.

³ Giảm thiểu biến đổi khí hậu đề cập đến các hành động làm giảm tốc độ biến đổi khí hậu (ví dụ: giữ nhiên liệu hóa thạch trong lòng đất) hoặc tăng cường và bảo vệ các bể chứa khí nhà kính làm giảm sự xuất hiện trong khí quyển trong khí quyển (ví dụ: rừng, đất và đại dương).

hậu, nơi độ bao phủ thấp nhất. ASXH tăng khả năng phục hồi của con người, nền kinh tế và xã hội bằng cách cung cấp phản ứng chính sách có hệ thống để củng cố lẫn nhau rủi ro vòng đời và rủi ro liên quan đến khí hậu (những rủi ro ngày càng gắn với mỗi điểm phần trăm nhiệt độ tăng lên). Trong bối cảnh này, các nhà hoạch định chính sách sẽ phải đạt được mục tiêu kép: thực hiện các chính sách khí hậu để hỗ trợ các nỗ lực giảm thiểu và thích ứng để ngăn chặn khủng hoảng khí hậu, đồng thời tăng cường ASXH để giải quyết cả rủi ro vòng đời thông thường và rủi ro khí hậu. Trong bối cảnh rủi ro đang phát triển, các nhà hoạch định chính sách phải đảm bảo hệ thống ASXH của họ có thể đối phó với cả hai loại rủi ro.

- **Tuy nhiên, năng lực của các hệ thống ASXH để đóng góp vào một quá trình chuyển đổi công bằng bị kìm hãm bởi những khoảng trống dai dẳng trong diện bao phủ, tính thoả đáng và tài khoá của ASXH.** Những điều này cản trở việc đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững vào năm 2030. Đầu tư vào việc củng cố các hệ thống ASXH là không thể thiếu cho một quá trình chuyển đổi công bằng thành công. Chi phí của việc không hành động là rất lớn, và sẽ là phi lý và thiếu thận trọng nếu không đầu tư. Do vậy, tăng cường hệ thống ASXH trở nên cấp bách. Nếu không đầu tư vào các hệ thống bảo vệ toàn cầu, cuộc khủng hoảng khí hậu sẽ

làm trầm trọng thêm các khoảng trống hiện có, nghèo đói và bất bình đẳng. Hơn nữa, để các chính sách giảm thiểu và môi trường tham vọng đó khả thi, cần thúc đẩy ASXH để thu hút sự ủng hộ của công chúng. Các công cụ quyền con người và các tiêu chuẩn ASXH quốc tế cung cấp hướng dẫn thiết yếu để xây dựng các hệ thống ASXH phổ quát có khả năng ứng phó với những thách thức này và thực hiện quyền ASXH cho tất cả mọi người.

- **Công bằng xã hội phải cung cấp thông tin cho hành động khí hậu và một quá trình chuyển đổi công bằng, với quyền con người là trung tâm của quá trình.** ASXH có thể giúp đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau. Nó có thể góp phần khắc phục sự bất bình đẳng và mất công bằng do khủng hoảng khí hậu gây ra ở trên thế giới cũng như ở từng quốc gia. Cuộc khủng hoảng khí hậu chỉ có thể được khắc phục thông qua nỗ lực chung nhưng trách nhiệm cần tỷ lệ với năng lực. Cần phải thừa nhận rằng trách nhiệm khắc phục đặc biệt thuộc về những người chịu trách nhiệm chính cho cuộc khủng hoảng. Điều này có ý nghĩa lớn đối với tài khóa cho ASXH ở cấp độ trong nước và vai trò hỗ trợ tài chính quốc tế cho các quốc gia không đủ năng lực kinh tế và tài chính - những quốc gia đóng góp ít nhất vào khủng hoảng nhưng đang chịu ảnh hưởng nhiều nhất. Điều này tạo thành một yếu tố quan trọng của công bằng xã hội.

► Đã có chuyển biến, nhưng vẫn còn hàng tỷ người bị bỏ lại và chưa có sự chuẩn bị để đối phó với các cú sốc theo vòng đời và cú sốc khí hậu sắp tới

Kể từ ấn bản cuối cùng của Báo cáo ASXH Thế giới, độ bao phủ ASXH đã vượt qua một cột mốc quan trọng trên toàn cầu. Lần đầu tiên, hơn một nửa dân số thế giới (52,4%) được hưởng ít nhất một quyền lợi ASXH (chỉ số Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG) 1.3.1), tăng từ 42,8% vào năm 2015 (xem hình ES.1). Đây là tiến bộ đáng hoan nghênh.

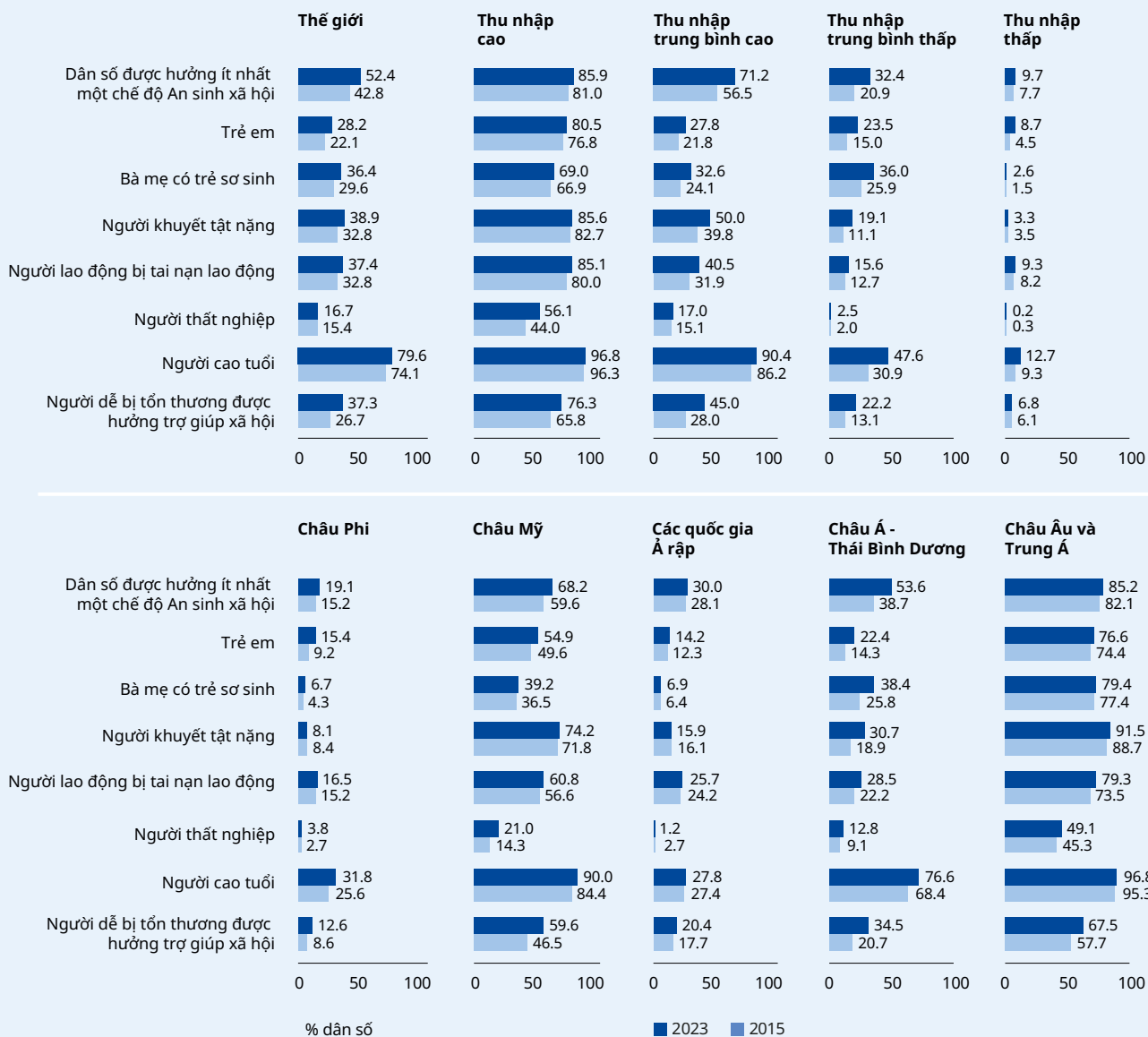
Nếu tiến bộ tiếp tục với tốc độ này ở cấp độ toàn cầu, sẽ mất thêm 49 năm nữa - cho đến năm 2073- để mọi người được hưởng ít nhất một chế độ ASXH. Tốc độ thu hẹp khoảng trống bao phủ là quá chậm.

Hơn nữa, thế giới hiện đang ở trên hai quỹ đạo ASXH rất khác nhau và ngược hướng: các nước thu nhập cao đang tiến gần hơn đến việc đạt diện bao phủ toàn dân (đạt mức 85,9%); và các nước

thu nhập trung bình cao (71,2%) và các nước thu nhập trung bình thấp (32,4%) đang có những bước tiến lớn trong việc thu hẹp khoảng trống bao phủ. Trong khi đó, tỷ lệ bao phủ của các nước thu nhập thấp (9,7%) hầu như không tăng kể từ năm 2015, và ở mức thấp khó chấp nhận được.

Khoảng cách giới trong phạm vi bao phủ pháp lý và hiệu quả toàn cầu vẫn còn khá lớn. Tỷ lệ bao phủ hiệu quả của phụ nữ, đối với ít nhất một quyền lợi ASXH, tụt hậu so với nam giới (tương ứng là 50,1% và 54,6%). Sự bất bình đẳng giới cũng tương tự nếu tính đến tỷ lệ bao phủ pháp lý toàn diện. Chỉ có 33,8% dân số trong độ tuổi lao động được bao phủ pháp lý bởi các hệ thống ASXH toàn diện. Tuy nhiên, khi con số này được phân tách, nó cho thấy một khoảng cách giới rõ rệt, với tỷ lệ bao phủ 39,3% đối với nam và 28,2% đối với nữ - chênh lệch

► **Hình ES.1. Chỉ số SDG 1.3.1: Độ bao phủ ASXH thực tế, ước tính toàn cầu, khu vực và mức thu nhập, theo nhóm dân số, 2015 và 2023 (tỷ lệ phần trăm)**



Ghi chú: Xem Phụ lục 2 về phương pháp luận. Tổng hợp toàn cầu và khu vực và mức thu nhập được tính theo dân số. Các ước tính không thể so sánh chính xác với Báo cáo ASXH Thế giới trước đây do cải tiến về phương pháp luận, mở rộng số liệu và điều chỉnh ở các quốc gia.

Nguồn: Ước tính mô hình của ILO, năm 2024; Cơ sở dữ liệu ASXH thế giới, dựa trên dữ liệu Social Security Inquiry; Các chương trình ASXH ISSA trên toàn thế giới của ISSA; ILOSTAT; các nguồn số liệu quốc gia

11,1 điểm phần trăm. Để giải quyết bất bình đẳng trong thị trường lao động, việc làm và xã hội, hệ thống ASXH, cùng một loạt các chính sách khác, cần phải đáp ứng giới tốt hơn.

Đối với những người không tham gia bảo hiểm xã hội, điều quan trọng cần lưu ý là, khi không có bảo hiểm xã hội (BHXH) thì trợ giúp xã hội hoặc các lợi

ích tiền mặt không đóng góp khác đóng một vai trò thiết yếu trong việc đảm bảo ít nhất một mức ASXH cơ bản. Trên toàn cầu từ năm 2015, diện bao phủ cho nhóm dân số dễ bị tổn thương đã tăng từ 26,7% lên 37,3%. Sự thay đổi này được giải thích một phần là do phản ứng chính sách tạm thời đối với đại dịch COVID-19. Tuy nhiên diện bao phủ tăng

cũng có thể xuất phát từ nhu cầu ASXH cao hơn do gia tăng tình trạng nghèo đói, dễ bị tổn thương và sụt giảm việc làm bền vững. Dù lý do là gì thì vẫn cần có những nỗ lực lớn hơn để tạo điều kiện

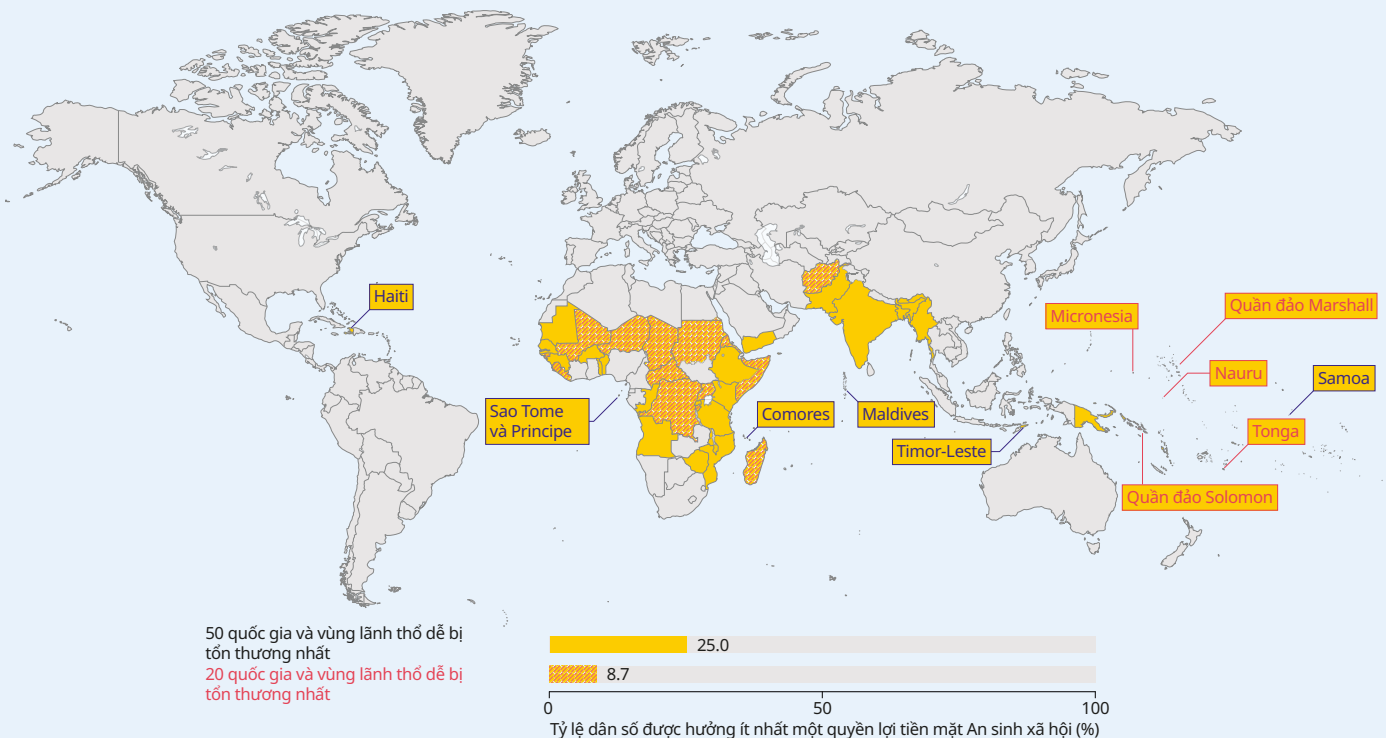
chuyển đổi từ trợ giúp xã hội sang việc làm bền vững (bao gồm cả việc làm tự chủ) được bảo hiểm xã hội chi trả, cung cấp mức độ bảo vệ cao hơn và giảm áp lực lên ngân sách chính phủ.

► Một viễn cảnh khó khăn: Các quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi cuộc khủng hoảng khí hậu đang chuẩn bị kém

Người dân ở các quốc gia bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi cuộc khủng hoảng khí hậu và những người dễ bị tổn thương nhất bởi các mối nguy hiểm khí hậu vẫn chưa được chuẩn bị cho việc đối phó. Tại 20 quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi khí hậu, chỉ có 8,7% dân số được bao phủ bởi một số chế độ ASXH, do vậy 364 triệu người hoàn toàn không được bảo

vệ (hình ES.2). Và chỉ có khoảng 25% dân số ở 50 quốc gia dễ bị tổn thương nhất về khí hậu được bao phủ hiệu quả. Đối với nhóm 50 quốc gia trên, điều này có nghĩa là 2,1 tỷ người hiện đang phải đối mặt với sự tác động của biến đổi khí hậu mà không được bảo vệ, họ phải tự mình hoặc dựa vào người thân để đối phó.

► Hình ES.2. 20 và 50 quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi biến đổi khí hậu và tỷ lệ bao phủ hiệu quả trung bình có trọng số của họ bằng ít nhất một lợi ích tiền mặt ASXH, năm 2023 (tỷ lệ phần trăm)



Ghi chú: Xem Phụ lục 2 về phương pháp luận. Tổng hợp toàn cầu và khu vực được tính theo dân số. Các ranh giới được thể hiện không ngụ ý sự chứng thực hoặc chấp nhận của ILO. Xem tuyên bố miễn trừ trách nhiệm đầy đủ.

Nguồn: Ước tính của ILO, [Cơ sở dữ liệu ASXH thế giới](#), dựa trên cuộc điều tra ASXH; [Các chương trình ASXH ISSA trên toàn thế giới](#); ILOSTAT; nguồn quốc gia và [Chỉ số quốc gia Sáng kiến Thích ứng Toàn cầu của Notre Dame](#).

Điều này gây ra nhiều khó khăn trong bối cảnh biến động lớn về khí hậu. Và hoàn cảnh của những người này thậm chí còn trở nên ảm đạm hơn bởi thiếu hụt tài chính lớn cản trở việc xây dựng một sàn ASXH đối với ít nhất một chế độ. Khoảng trống tài chính hàng năm ở 20 quốc gia dễ bị tổn thương nhất lên đến 200,1 tỷ USD (tương đương 69,1%

GDP) và trong 50 quốc gia dễ bị tổn thương nhất là 644 tỷ USD (tương đương 10,5% GDP). Lấp đầy những khoảng trống tài chính này không phải là không thể vượt qua nếu năng lực trong nước được xây dựng, nhưng điều này sẽ đòi hỏi sự hỗ trợ quốc tế có điều phối, đặc biệt là ở các quốc gia dễ bị tổn thương nhất.

► Khoảng trống an sinh xã hội phần lớn là do sự đầu tư thấp vào an sinh xã hội

Khoảng trống tài chính trong lĩnh vực ASXH vẫn khá lớn. Để đảm bảo ít nhất một mức ASXH tối thiểu thông qua sàn ASXH, các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình cần thêm 1,4 nghìn tỷ USD hoặc 3,3% tổng GDP (2024) của các quốc gia này mỗi năm, bao gồm 2,0% GDP (833,4 tỷ USD) cho chăm sóc sức khỏe thiết yếu và 1,3% GDP (552,3 tỷ USD) cho 5 chế độ ASXH chi trả bằng tiền mặt. Cụ thể, các quốc gia có thu nhập thấp sẽ cần đầu tư thêm 308,5 tỷ USD/năm, tương đương 52,3% GDP của họ, điều này là không khả thi trong ngắn hạn nếu không có sự hỗ trợ của quốc tế.

Mục tiêu thu hẹp khoảng trống về bao phủ ASXH, tính toàn diện và đầy đủ của hệ thống ASXH bị cản trở bởi sự thiếu đầu tư đáng kể vào ASXH. Trung bình, các quốc gia chi 12,9% GDP cho ASXH (không bao gồm y tế), nhưng con số này chưa thể hiện sự khác biệt đáng kể giữa các quốc gia. Các quốc gia thu nhập cao chi 16,2%; các quốc gia thu nhập trung bình cao chi 8,5%; các quốc gia thu nhập trung bình thấp chi 4,2%; và các quốc gia thu nhập thấp chỉ chi 0,8%.

Nâng cao tính thỏa đáng của ASXH cũng là điều tối quan trọng. Khoảng trống về tính thỏa đáng

của ASXH tồn tại bấy lâu nay khiến ASXH khó có thể ngăn ngừa và giảm nghèo, để cho phép một cuộc sống thỏa đáng. Đảm bảo các chế độ ASXH thỏa đáng trong cuộc sống của người dân là chìa khóa để xây dựng sàn ASXH và tiến tới mức phúc lợi cao hơn. Cuộc khủng hoảng khí hậu rất có thể sẽ khiến nhu cầu gia tăng, một lý do khác nữa là giá cả cũng tăng, dẫn đến sự gia tăng tương xứng trong kỳ vọng của công chúng về việc được hưởng phúc lợi thỏa đáng.

Để các hệ thống ASXH phát huy hết tiềm năng trong việc giải quyết các rủi ro trong vòng đời con người và ứng phó với biến đổi khí hậu, thì các hệ thống này phải được củng cố. Do đó, cần có thêm nhiều nỗ lực để đảm bảo sự bảo vệ toàn dân, toàn diện và thỏa đáng, đồng thời đảm bảo rằng các hệ thống ASXH được cấp tài chính một cách công bằng và bền vững. Nếu không đầu tư vào ASXH, cái giá phải trả sẽ là rất lớn, bao gồm: sụt giảm năng suất và thịnh vượng, gia tăng rủi ro về đoàn kết xã hội, lãng phí tiềm năng con người, gây nên những bệnh lý không đáng có và tử vong sớm, gia tăng tiêu cực về kinh tế xã hội.

► An sinh xã hội tiếp tục khó đoán định đối với 1,8 tỷ trẻ em

Những điểm đáng lưu ý

► ASXH vẫn còn khó đoán định đối với đại đa số trẻ em. Trong số trẻ em 0-18 tuổi trên toàn cầu, chỉ 23,9% được hưởng trợ cấp gia đình hoặc trợ cấp trẻ em, có nghĩa là 1,8 tỷ trẻ em trong độ tuổi này không được hưởng. Trong số trẻ em 0-15 tuổi, 28,2% được hưởng, tăng 6,1 điểm phần trăm so với năm 2015, có nghĩa là 1,4 tỷ trẻ em trong độ tuổi này không được hưởng.

► Dưới 1/10 (7,6%) trẻ em 0-18 tuổi ở các nước thu nhập thấp được hưởng trợ cấp gia đình hoặc trợ cấp trẻ em bằng tiền mặt, đồng nghĩa với việc hàng triệu em còn lại bị lỡ cơ hội giáo dục, bị dinh dưỡng kém, nghèo đói và bất bình đẳng, khiến các em phải chịu những tác động lâu dài. Trẻ em - đặc biệt là các em nghèo - đang phải chịu đựng gánh nặng của cuộc khủng hoảng khí hậu.

► Cuộc khủng hoảng khí hậu đã được mô tả như “một dạng bạo lực có hệ thống” đối với trẻ em,

làm tổn hại đến hạnh phúc và triển vọng của các em. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc làm cho các hệ thống ASXH trở nên toàn diện hơn và củng cố hơn để có thể tiếp tục đạt được các mục tiêu cốt lõi và hỗ trợ cho những nhu cầu mới của trẻ em do biến đổi khí hậu.

► Chi tiêu công cho ASXH cho trẻ em cần được tăng lên. Trung bình, thế giới mới chi 0,7% GDP cho phúc lợi trẻ em. Một lần nữa, có sự chênh lệch lớn trong khu vực: mức chi dao động từ 0,2% ở các nước thu nhập thấp đến 1,0% ở các nước thu nhập cao.

► Vẫn còn khoảng trống an sinh xã hội rõ rệt đối với những người trong độ tuổi lao động

Những điểm đáng lưu ý

► Xu hướng bao phủ ASXH toàn cầu giai đoạn từ 2015 đến 2023 (bao gồm chỉ số SDG 1.3.1) cho thấy có một số tiến bộ - nhưng vẫn chưa đủ - đối với những người trong độ tuổi lao động, khiến hàng triệu người không được bảo vệ hoặc được bảo vệ không đầy đủ. Khoảng trống ASXH này sẽ càng trầm trọng hơn bởi các mối nguy về khí hậu và các chính sách giảm thiểu và thích ứng với khí hậu.

► **Bảo vệ thai sản:** 36,4% phụ nữ có trẻ sơ sinh trên toàn thế giới nhận trợ cấp thai sản bằng tiền mặt, tăng 6,8 điểm phần trăm. Điều này tương đương với 85 triệu phụ nữ có trẻ sơ sinh không được bảo vệ. Ngoài ra, vẫn tồn tại sự bất bình đẳng trong việc tiếp cận dịch vụ sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em và sự tiếp xúc với các mối nguy biến đổi khí hậu tác động tiêu cực đến tỷ lệ mắc bệnh và tử vong của bà mẹ và trẻ sơ sinh.

► **Chế độ ốm đau** (diện bao phủ pháp lý): 56,1% lực lượng lao động trên thế giới, đại diện cho 34,4% dân số trong độ tuổi lao động được hưởng chế độ ốm đau theo quy định. Điều này có nghĩa là về mặt pháp lý, 4,1 tỷ người trong độ tuổi lao động không được bảo vệ. Ngay cả khi được bảo vệ, hạn chế về tính thỏa đáng, thời gian và tiêu chí đủ điều kiện hưởng có thể tạo ra khoảng trống về bảo vệ an sinh. Biến đổi khí hậu đem lại những thách thức mới về năng suất và bảo vệ bệnh tật do sự lây lan của các bệnh hiện có và bệnh mới.

► **Bảo hiểm tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp:** 37,4% người lao động được hưởng bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho những

thương tích liên quan đến công việc và bệnh nghề nghiệp, tăng 4,6 điểm phần trăm. Điều này có nghĩa là 2,3 tỷ người lao động khác hoàn toàn không được hưởng. Cấu trúc đảo ngược của thị trường lao động và việc thực thi hạn chế các chương trình bảo hiểm, đặc biệt là ở các nước thu nhập thấp, khiến những khoảng trống này trở nên dai dẳng. Các mối nguy về khí hậu như nắng nóng cực đoan sẽ làm tăng nguy cơ tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp cũng như nhu cầu về an toàn vệ sinh lao động.

► **Chế độ khuyết tật:** 38,9% người khuyết tật nặng được hưởng chế độ khuyết tật, tăng 6,1 điểm phần trăm. Điều này có nghĩa là 146 triệu người khuyết tật nặng khác không được hưởng. Các dịch vụ bổ sung mà người khuyết tật cần thường không đủ để đáp ứng nhu cầu đa dạng của họ. Biến đổi khí hậu làm tăng thêm tính dễ bị tổn thương của người khuyết tật.

► **Bảo hiểm thất nghiệp:** 16,7% người thất nghiệp được nhận bảo hiểm thất nghiệp bằng tiền mặt, tăng 1,3 điểm phần trăm. Điều này có nghĩa là 157 triệu người thất nghiệp khác không được bảo hiểm. Lao động trẻ, lao động tự do, lao động trên nền tảng số, lao động nông nghiệp, lao động di cư thường không được hưởng bảo hiểm thất nghiệp. Và nhiều chương trình bảo hiểm hiện tại chưa có sự chuẩn bị để giải quyết các thách thức liên quan đến khí hậu cũng như tạo điều kiện cho việc giảm phát thải cacbon của các ngành sử dụng nhiều carbon.

► **Số liệu ước tính chi tiêu** cho thấy toàn thế giới đã chi 4,8% GDP cho ASXH công (không tính y tế) dành cho những người trong độ tuổi lao động. Nhìn chung, chi tiêu hạn chế là lý do cho khoảng trống ASXH lớn đối với những người trong độ tuổi lao động.

► Người cao tuổi vẫn phải đối mặt với những thách thức về độ bao phủ và tính thoả đáng của an sinh xã hội

Những điểm đáng lưu ý

- Lương hưu là hình thức ASXH phổ biến nhất trên toàn cầu. Trên toàn thế giới, 79,6% người trên độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, tăng 5,5 điểm phần trăm so với năm 2015. Tuy nhiên, hơn 165 triệu người trên độ tuổi nghỉ hưu theo luật định không được hưởng lương hưu.
- Đảm bảo an sinh tuổi già thoả đáng vẫn là một thách thức, đặc biệt đối với phụ nữ, người lao động có thu nhập thấp, những người làm công việc bấp bênh, lao động trên nền tảng số và lao động di cư. Những thách thức này có thể sẽ trở nên trầm trọng hơn do biến đổi khí hậu, dưới hình thức di cư không tự nguyện, công việc không cố định hoặc áp lực kinh tế nói chung do khí hậu gây ra.
- Ở nhiều quốc gia, đặc biệt là những quốc gia nơi việc làm phi chính thức khá phổ biến, việc mở rộng phạm vi bao phủ của lương hưu bảo hiểm xã hội (theo chế độ đóng - hưởng) chưa đủ nhanh để đảm bảo an ninh thu nhập thoả

đáng khi về già. Việc áp dụng trợ cấp hưu trí - được tài trợ từ tiền thuế - cung cấp một nguồn thu nhập quan trọng cho người cao tuổi không đủ điều kiện hưởng lương hưu bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, ở một số quốc gia, mức trợ cấp hưu trí đó không đủ để đảm bảo sà ASXH cho người cao tuổi.

- Trên toàn cầu, chi tiêu công cho lương hưu và các phúc lợi phi y tế khác cho người cao tuổi trung bình 7,6% GDP. Tuy nhiên, có sự khác biệt đáng kể trong khu vực, với mức chi tiêu dao động từ 10,5% GDP ở châu Âu và Trung Á đến 1,7% ở châu Phi.
- Cuộc khủng hoảng khí hậu đe dọa sự bền vững tài chính và tính thoả đáng của các chương trình lương hưu bảo hiểm xã hội. Do đó, các chương trình lương hưu phải thích ứng để đối phó với những rủi ro liên quan đến khí hậu để đảm bảo tính bền vững lâu dài và bảo vệ chất lượng cuộc sống của những người thụ hưởng. Các quỹ hưu trí cũng có thể giúp chống lại khủng hoảng khí hậu thông qua đầu tư chiến lược vào các tài sản bền vững và ít phát thải carbon.

► Bảo vệ sức khoẻ xã hội: một yếu tố quan trọng góp phần đạt được bảo vệ sức khoẻ toàn dân

Những điểm đáng lưu ý

- Quyền bảo vệ sức khoẻ xã hội vẫn chưa được đảm bảo rộng rãi. Trong khi hơn 4/5 (83,7%) dân số toàn cầu thuộc đối tượng được bảo hiểm y tế theo pháp luật, trên thực tế chỉ có 60,1% được bảo vệ hiệu quả bởi một chương trình bảo vệ sức khoẻ. Điều này có nghĩa là 3,3 tỷ người còn lại không được hưởng sự bảo vệ. Bao phủ y tế đã bị đình trệ kể từ năm 2020, cho thấy những khoảng trống quan trọng trong quá trình thực hiện. Ngoài việc cần mở rộng diện bao phủ bảo vệ sức khoẻ, đầu tư để cải thiện sự sẵn có của các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ có chất lượng cũng rất quan trọng.
- Các rào cản đối với việc tiếp cận chăm sóc sức khoẻ bao gồm: chi tiêu tiền túi của các hộ gia đình cho y tế, khoảng cách địa lý, hạn chế về phạm vi, chất lượng và khả năng chấp nhận dịch vụ y tế, thời gian chờ đợi lâu do thiếu hụt và sự phân bố nhân viên y tế không đồng đều,

các chi phí cơ hội như mất thời gian làm việc và mất thu nhập.

- Chi tiêu tiền túi cho chăm sóc sức khoẻ đang gia tăng trên toàn cầu và đẩy 1,3 tỷ người vào cảnh nghèo đói vào năm 2019. Tài chính tập thể - tức là tập trung, chia sẻ rủi ro và phân phối phúc lợi dựa trên quyền - là điều kiện quan trọng để hỗ trợ việc tiếp cận chăm sóc sức khoẻ hiệu quả cho tất cả mọi người một cách nhanh chóng.
- Mỗi liên kết chặt chẽ hơn và sự phối hợp tốt hơn giữa tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và an ninh thu nhập là rất cần thiết để giải quyết các yếu tố chính quyết định sức khoẻ. Cuộc khủng hoảng khí hậu đang ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ của người dân, đồng thời làm trầm trọng thêm sự bất bình đẳng kinh tế - xã hội hiện có, đóng vai trò là yếu tố quyết định mạnh mẽ đến công bằng y tế. Sức khoẻ và hạnh phúc không nên là đặc quyền của số ít, và sự bất bình đẳng gây ra bởi cuộc khủng hoảng khí hậu kêu gọi cần có sự đầu tư khẩn cấp.

► Đã đến lúc hành động: Hướng tới một tương lai xanh hơn, an toàn về kinh tế và công bằng về xã hội

Không còn nhiều thời gian để trì hoãn việc ngăn chặn sự nóng lên toàn cầu và đạt được ASXH phổ quát, chỉ còn chưa đầy sáu năm nữa là đến cột mốc quan trọng - năm 2030. Đã đến lúc nâng cao kiến thức, thúc đẩy tiến bộ trong ASXH và thực hiện một quá trình chuyển đổi công bằng. Điều này rất cần thiết cho các thể hệ hiện tại và tương lai. Nó đòi hỏi sự đầu tư, quyết tâm và ý chí chính trị đáng kể từ cả các nhà hoạch định chính sách quốc gia và các tác nhân quốc tế. Bảo vệ hành tinh – đồng thời bảo vệ sức khỏe, thu nhập, việc làm và sinh kế của người dân, cũng như các doanh nghiệp – và duy trì một hành tinh đáng sống sẽ tạo động lực dồi dào cho các nhà hoạch định chính sách xây dựng hệ thống ASXH. Để đạt được mục đích này, một số ưu tiên sau có thể được xác định:

- **Để giảm thiểu khủng hoảng khí hậu và đạt được một quá trình chuyển đổi công bằng đòi hỏi phải chú ý đầy đủ đến việc xây dựng các hệ thống ASXH phổ quát dựa trên quyền.** Các quốc gia phải tăng cường nỗ lực để giải quyết mối đe dọa hiện hữu của cuộc khủng hoảng khí hậu. ASXH là một trong những công cụ chính sách mạnh mẽ nhất mà các chính phủ có thể triển khai để quản lý thách thức này một cách công bằng bằng cách đảm bảo rằng mọi người đều được bảo vệ đầy đủ. Đây phải là một phần của phản ứng chính sách lồng ghép. Điều này có thể giúp đảm bảo tính hợp lý chính trị của các chính sách khí hậu. Khắc phục sự bất bình đẳng nội tại trong cuộc khủng hoảng khí hậu đòi hỏi công lý toàn cầu, bao gồm cả sự chia sẻ rủi ro trong tài chính.
- **Bằng cách củng cố hệ thống ASXH, các quốc gia có thể chứng minh rằng họ có ý định bảo vệ người dân của mình thông qua một kế ước xã hội được cải thiện.** Điều này là cần thiết để thúc đẩy phúc lợi, gắn kết xã hội và đạt được công bằng xã hội. ASXH mạnh mẽ thúc đẩy niềm tin giữa nhà nước và xã hội, có thể đảm bảo rằng tất cả các thành viên trong xã hội đều được bảo vệ tốt và sẵn sàng tuân thủ các chính sách khí hậu.
- **Việc thực hiện cam kết “không để ai bị bỏ lại phía sau” vẫn là điều tối quan trọng.** Điều này có nghĩa là:

a) xuất phát từ mục tiêu giảm nghèo để ngăn chặn nghèo đói và chuyển đổi các mạng lưới ASXH mỏng manh tiến tới các tầng ASXH vững chắc, dần dần đạt được mức độ bảo vệ cao hơn, thoả đáng hơn; b) đảm bảo rằng các hệ thống ASXH đáp ứng giới; c) tạo điều kiện tiếp cận với dịch vụ chăm sóc chất lượng và các dịch vụ khác; d) đưa sức khỏe và phúc lợi thành trọng tâm hơn trong phát triển kinh tế.

- **Để chuẩn bị cho các cú sốc khí hậu và các chính sách chuyển đổi công bằng đòi hỏi phải có các hệ thống ASXH toàn diện.** Điều này có nghĩa là đảm bảo những nguyên tắc cơ bản luôn đúng đắn và xây dựng, thực hiện các chiến lược và chính sách ASXH quốc gia thông qua đối thoại xã hội ngay bây giờ thay vì trì hoãn. Các hệ thống có thể góp phần ngăn chặn, kiểm chế và làm dịu các tác động của khủng hoảng, thúc đẩy phục hồi nhanh chóng và xây dựng năng lực của con người để đối phó với các cú sốc cũng như rủi ro hàng ngày. Trong các cuộc khủng hoảng nhân đạo, điều này đòi hỏi phải có sự cân bằng trong mối quan hệ nhân đạo - phát triển - hòa bình, sử dụng các hệ thống ASXH và bảo vệ y tế hiện có ở mức độ có thể và củng cố chúng một cách có hệ thống.
- **Cần đầu tư thêm để có được các hệ thống ASXH phổ quát và mạnh mẽ.** Huy động nguồn lực trong nước là cực kỳ quan trọng để giải quyết cả rủi ro về vòng đời và khí hậu một cách bền vững và công bằng. Các quốc gia có năng lực tài chính hạn chế - nhiều quốc gia trong số đó cũng rất dễ bị tổn thương trước khủng hoảng khí hậu - cần được hỗ trợ tài chính quốc tế để có thể lấp đầy khoảng trống tài chính và xây dựng hệ thống ASXH.

Có những lợi ích to lớn nếu mục tiêu ASXH phổ quát được ưu tiên chính sách trong hành động về khí hậu và trong quá trình chuyển đổi công bằng. Là một phần của khuôn khổ chính sách lồng ghép, ASXH có thể đảm bảo rằng mọi người đều có thể gặt hái những lợi ích từ một sự thịnh vượng xanh, một kế ước xã hội được truyền sinh khí và một hành tinh được trẻ hóa thân thiện hơn với cuộc sống và các thế hệ tương lai. Cơ hội là có nếu các nhà hoạch định chính sách muốn nắm lấy nó.

Tăng cường công bằng xã hội, thúc đẩy việc làm thỏa đáng

Tổ chức Lao động Quốc tế là cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc phụ trách các vấn đề lao động.

Chúng tôi tập hợp các chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động nhằm thúc đẩy cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm cho thế giới việc làm tương lai thông qua: tạo việc làm, đảm bảo quyền tại nơi làm việc, an sinh xã hội và đối thoại xã hội.

ilo.org

Tổ chức Lao động Quốc tế
Route des Morillons 4
1211 Geneva 22
Thụy Sĩ